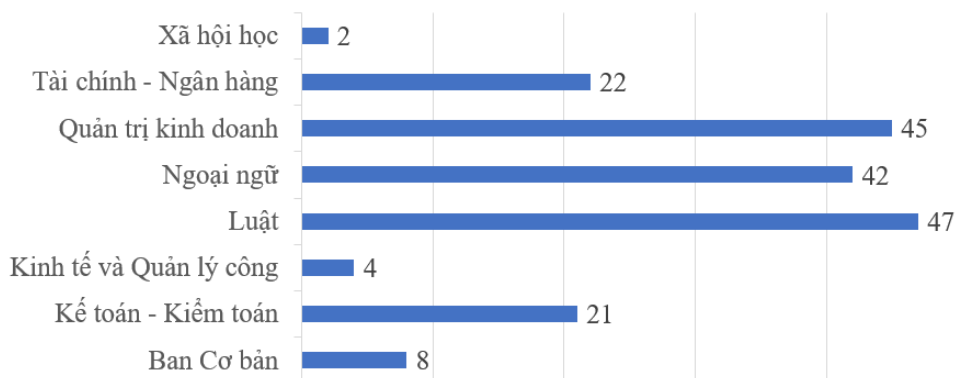


BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN (Học kỳ 3 năm học 2020 - 2021)

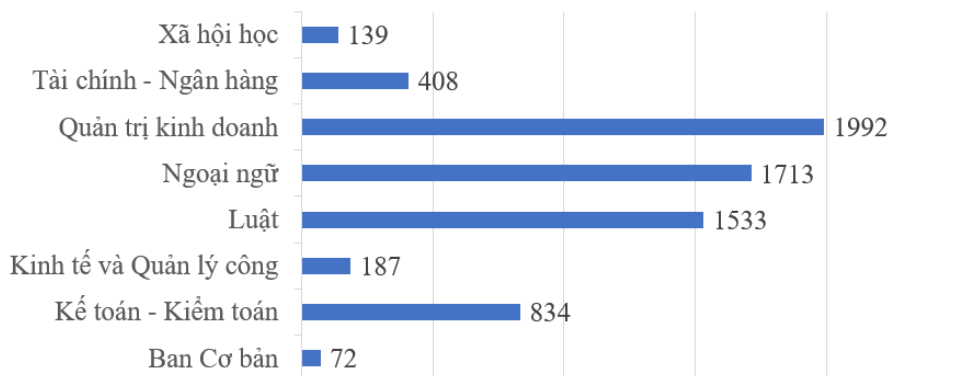
1. SỐ LƯỢNG MÔN HỌC TRIỂN KHAI

Trong học kỳ 3 năm học 2020 – 2021, Trung tâm Đào tạo trực tuyến đã triển khai 191 môn học thuộc 8 Khoa/Ban chuyên môn: Ban cơ bản, Khoa Kinh tế Quản lý Công, Khoa Kế toán – Kiểm toán, Khoa Tài chính Ngân hàng, Khoa Quản trị kinh doanh, Khoa Ngoại ngữ, Khoa Luật, Khoa Xã hội học – Công tác xã hội – Đông Nam Á.



Hình 1.1: Số lượng môn học triển khai

Cách thức khảo sát được thực hiện bằng cách cài đặt bảng câu hỏi lên từng môn học thuộc LMS. Sinh viên sau khi hoàn thành môn học sẽ được yêu cầu thực hiện khảo sát. Số lượng sinh viên tham gia trả lời là 2593 thuộc cả 8 Khoa/Ban chuyên môn, số lượt tham gia trả lời là 6878 lượt trả lời. Như vậy bình quân một sinh viên sẽ tham gia trả lời 2-3 môn học trong học kỳ này.



Hình 1.2: Số lượt tham gia trả lời

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG KHẢO SÁT

2.1. ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT

Nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo, hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên đối với chất lượng đào tạo của chương trình cử nhân trực tuyến được thực hiện vào cuối mỗi học kỳ. Các sinh viên sẽ trả lời bảng khảo sát trên hệ thống quản lý học tập (LMS) của nhà trường.

2.2. NỘI DUNG BẢNG CÂU HỎI

Bảng khảo sát bao gồm 22 câu hỏi được chia thành 2 nhóm chính là:

- Đánh giá về giảng viên: 14 câu hỏi với các nội dung liên quan đến thái độ của giảng viên (khuyến khích người học, tích cực hỗ trợ) và phương pháp giảng dạy/đánh giá
- Đánh giá về môn học: 8 câu hỏi liên quan đến các nội dung về đề cương, tài liệu phục vụ học tập, hình thức trình bày.

Thang điểm đánh giá là từ 1 đến 5 với 1 tương ứng với kết quả “Hoàn toàn không đồng ý” và 5 tương ứng với kết quả “Hoàn toàn đồng ý”. Mỗi bảng khảo sát mà sinh viên thực hiện tương ứng với một môn học mà sinh viên đã tham gia trong học kỳ. Nội dung của bảng câu hỏi được xây dựng dựa trên kết quả nghiên cứu của Lori Kupczynski và cộng sự (2010) và Ben Arbaugh cùng cộng sự (2013), Omar Smadi và cộng sự (2019).

Nội dung chi tiết của bảng câu hỏi như sau:

	Thang điểm: 1 (Hoàn toàn không đồng ý) – 5 (Hoàn toàn đồng ý)
STT	A- ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN
Q1	Giảng viên khích lệ tôi thể hiện ý kiến cá nhân
Q2	Giảng viên khuyến khích và thu hút được mọi người tham gia thảo luận nội dung môn học.
Q3	Giảng viên khuyến khích và hỗ trợ tôi tìm hiểu các kiến thức khác trong môn học.
Q4	Giảng viên tích cực trao đổi và giải đáp những thắc mắc của sinh viên trong công việc liên quan đến môn học.
Q5	Giảng viên luôn thể hiện thái độ tích cực, nhiệt tình hỗ trợ tôi khi tôi gặp khó khăn trong hoạt động học tập.
Q6	Giảng viên tôn trọng ý kiến của anh/chị.
Q7	Giảng viên truyền đạt rõ ràng những nội dung quan trọng của môn học.
Q8	Giảng viên giúp tôi xác định những kiến thức bổ ích và mang tính ứng dụng trong thực tiễn.
Q9	Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học.
Q10	Những hoạt động/yêu cầu của giảng viên giúp tôi phát triển ý thức làm việc nhóm, trách nhiệm trong công việc của bản thân tôi.
Q11	Những chủ đề thảo luận giảng viên đưa ra giúp tôi đào sâu hơn kiến thức đã học.

Q12	Giảng viên đã cung cấp thông tin phản hồi giúp tôi hiểu được điểm mạnh và điểm yếu của mình.
Q13	Giảng viên đánh giá quá trình học tập của tôi khách quan, công bằng.
Q14	Thời gian giảng viên phản hồi tôi không quá 48 tiếng.
	B- ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC
Q15	Đề cương môn học thể hiện đầy đủ thông tin giúp tôi khái quát được thông tin ban đầu về môn học.
Q16	Môn học được triển khai đúng theo đề cương đã cung cấp cho tôi.
Q17	Học liệu chính (slide, script, video) thể hiện đầy đủ và chính xác nội dung.
Q18	Các bài tập và bài kiểm tra đánh giá đúng những mục tiêu học tập.
Q19	Video môn học được thiết kế, trình bày nội dung hấp dẫn, thu hút.
Q20	Các hoạt động học tập (thảo luận, video conference, bài tập, trò chơi) được thiết kế đáp ứng với mục tiêu của môn học.
Q21	Tôi dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập.
Q22	Hoạt động thảo luận trên diễn đàn giúp tôi củng cố kiến thức đã học.

3. KẾT QUẢ KHẢO SÁT THEO KHOA/BAN PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY

Sinh viên đều trả lời đầy đủ 37 câu hỏi trong bảng khảo sát nên không có bảng câu hỏi nào bị loại bỏ. Kết quả khảo sát được tổng hợp theo môn học của từng Khoa và sử dụng biểu đồ cột để thể hiện tần số lựa chọn các kết quả trong thang đo từ 1 (Hoàn toàn không đồng ý) đến 5 (Hoàn toàn đồng ý). Số lượng bảng hỏi đưa vào thống kê phân tích là 6878.

Nội dung phân tích sẽ tập trung vào 2 đối tượng chính là đánh giá giảng viên và đánh giá môn học ở từng Khoa/Ban chuyên môn.

Trong cấu trúc phân tích, đầu tiên ở mỗi Khoa/Ban sẽ xác định 1-3 môn học có số lượng (tỷ lệ) trả lời khảo sát nhiều nhất và trên cơ sở những môn học này kết quả đánh giá bình quân của sinh viên liên quan đến giảng viên và môn học sẽ được xác định là bao nhiêu.

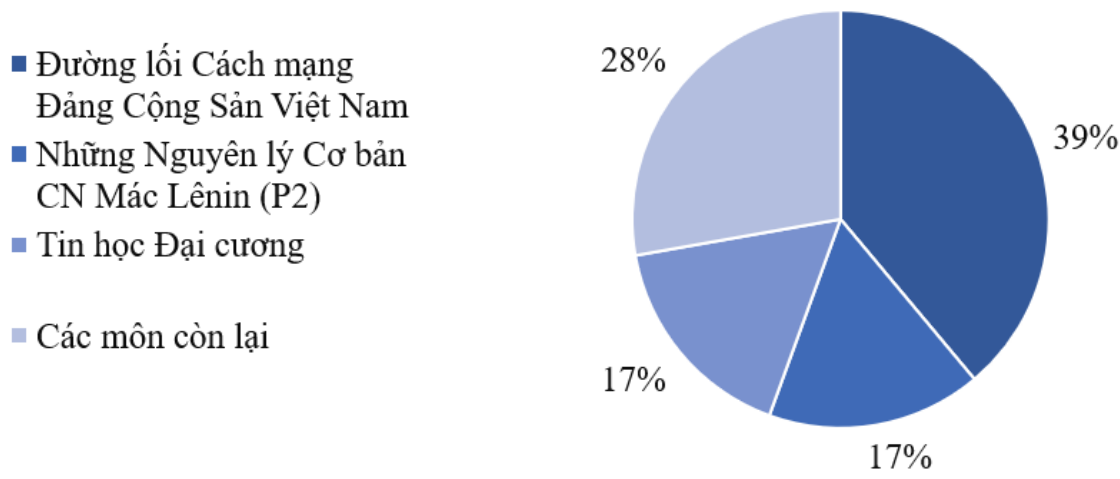
Nội dung phân tích thứ hai sẽ tập trung đến những nội dung sinh viên đánh giá cao nhất và thấp nhất liên quan đến hai đối tượng đánh giá giảng viên, đánh giá sinh viên trên cơ sở xét bình quân của tất cả câu trả lời của sinh viên thuộc Khoa/Ban. Dữ liệu được phân tích theo hướng mô tả tần số lựa chọn kết quả thang đo của sinh viên đối với từng khía cạnh của vấn đề.

Nội dung cuối cùng thể hiện số lượng những góp ý khác ở từng môn học của sinh viên, nội dung cụ thể sẽ thể hiện ở phần Phụ lục.

3.1. BAN CƠ BẢN

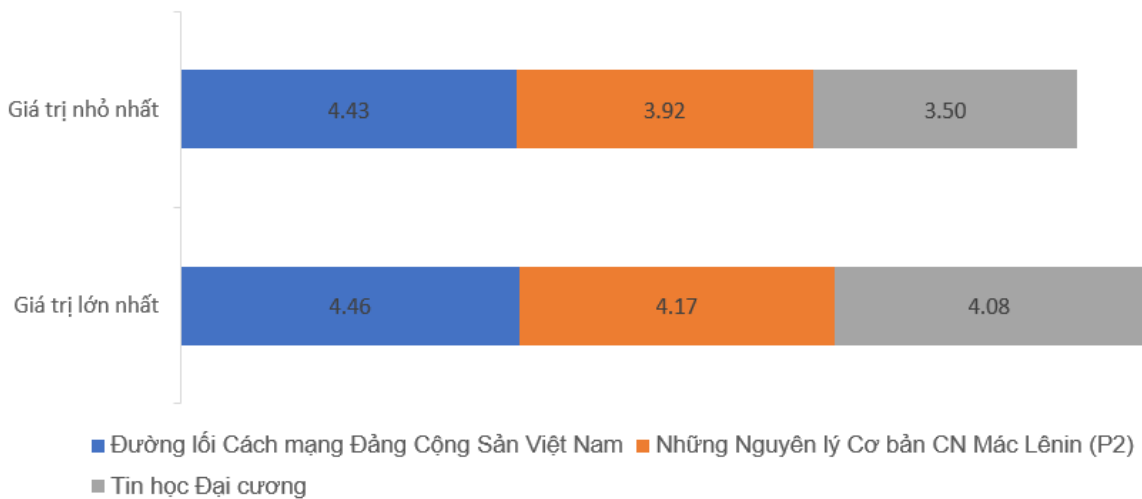
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 08 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 72 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, các môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất gồm: Đường lối Cách mạng Đảng Cộng Sản Việt Nam (39%), Những Nguyên lý Cơ bản CN Mác Lênin (P2) và Tin học Đại cương (cùng chiếm 12%). Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 28%.

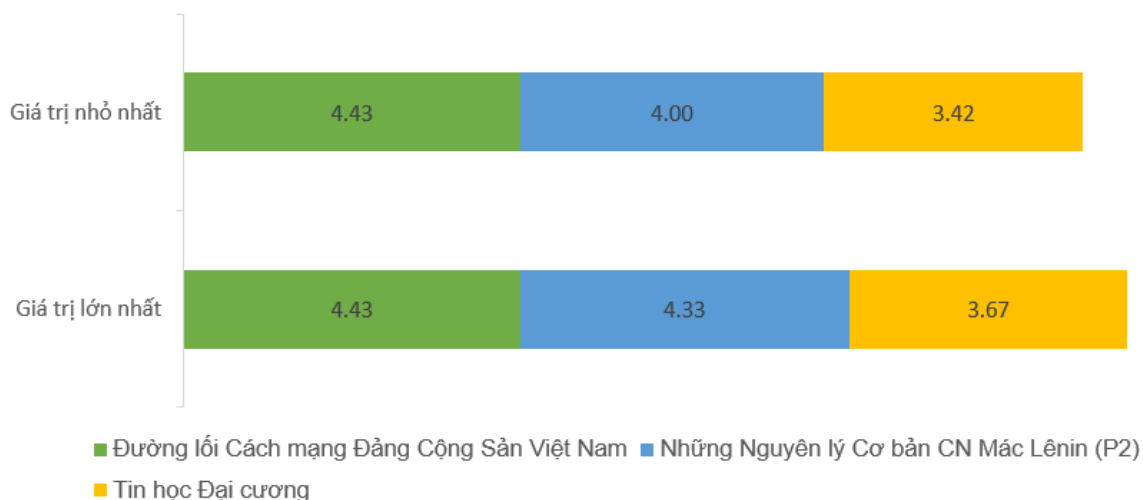


Hình 3.1.1: Tỉ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.



Hình 3.1.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.1.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Ban Cơ Bản, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

<p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>	<p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>
<p align="center">ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN</p>	<p align="center">ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC</p>
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên tôn trọng ý kiến của tôi - Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học - Những hoạt động/yêu cầu của giảng viên giúp tôi phát triển ý thức làm việc nhóm, trách nhiệm trong công việc của bản thân tôi 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôi dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập

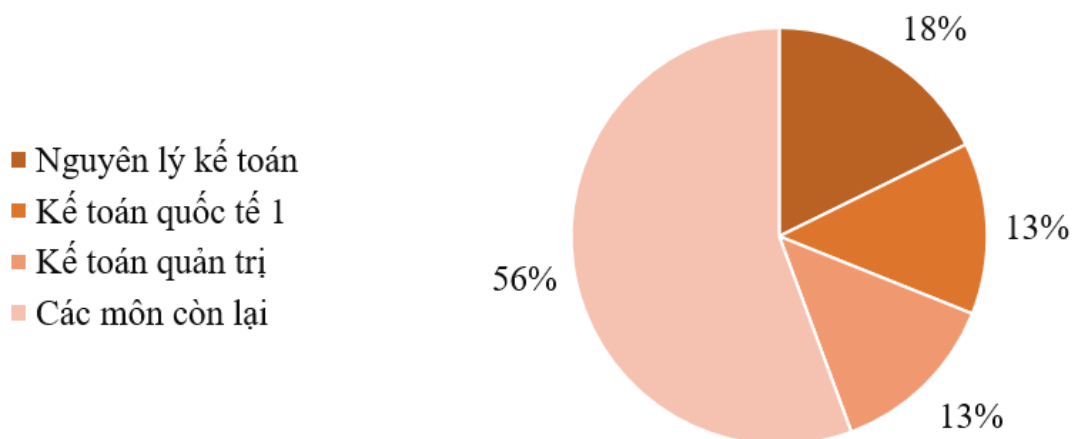
<ul style="list-style-type: none"> - Những chủ đề thảo luận giảng viên đưa ra giúp tôi đào sâu hơn kiến thức đã học - Giảng viên đánh giá quá trình học tập của tôi khách quan, công bằng 	
<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên giúp tôi xác định những kiến thức bổ ích và mang tính ứng dụng trong thực tiễn 	<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học

Trong tổng số 72 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 13 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.2. KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

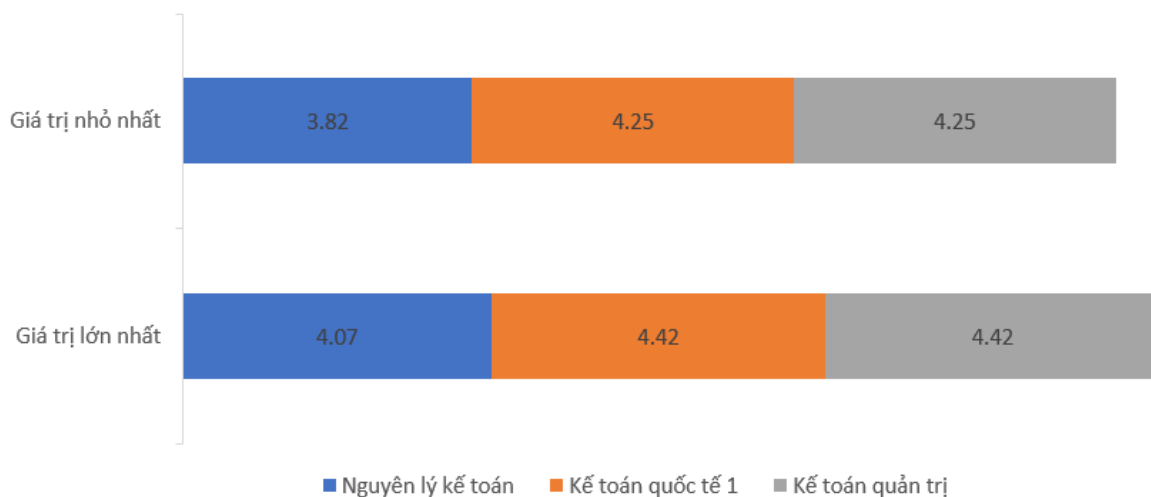
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 21 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 834 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, các môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất gồm: Nguyên lý kế toán (18%), Kế toán quốc tế 1 (13%), Kế toán quản trị (13%). Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 56%.

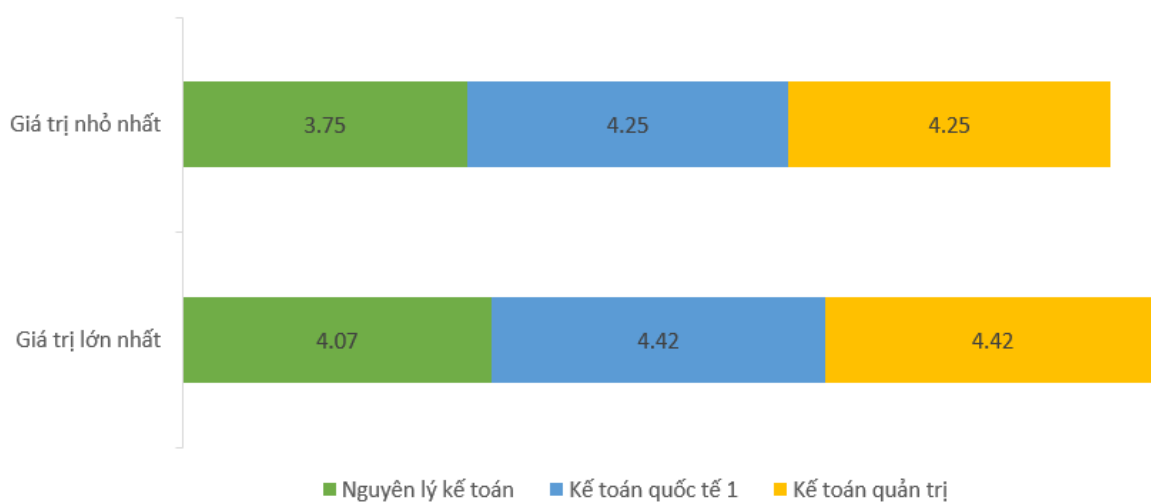


Hình 3.2.1: Tỷ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.

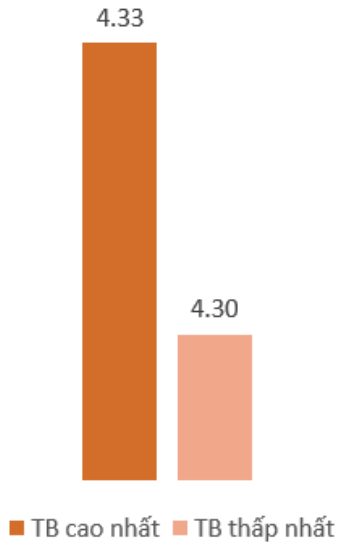
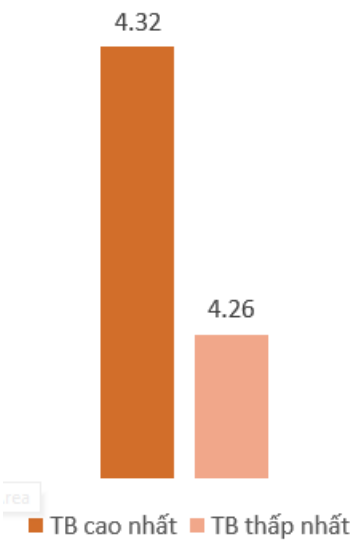


Hình 3.2.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.2.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Kế toán – Kiểm toán, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

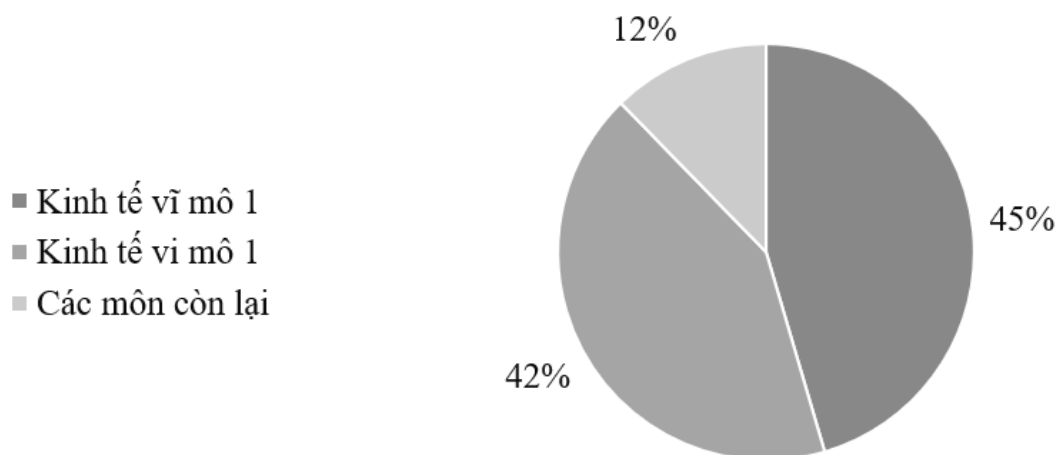
 <p>TB cao nhất: 4.33 TB thấp nhất: 4.30</p>	 <p>TB cao nhất: 4.32 TB thấp nhất: 4.26</p>
ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN	ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên tôn trọng ý kiến của tôi - Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học - Những chủ đề thảo luận giảng viên đưa ra giúp tôi đào sâu hơn kiến thức đã học - Giảng viên đánh giá quá trình học tập của tôi khách quan, công bằng 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môn học được triển khai đúng theo đề cương đã cung cấp cho tôi
<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên khuyến khích và thu hút được mọi người tham gia thảo luận nội dung môn học 	<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học

Trong tổng số 834 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 204 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.3. KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ CÔNG

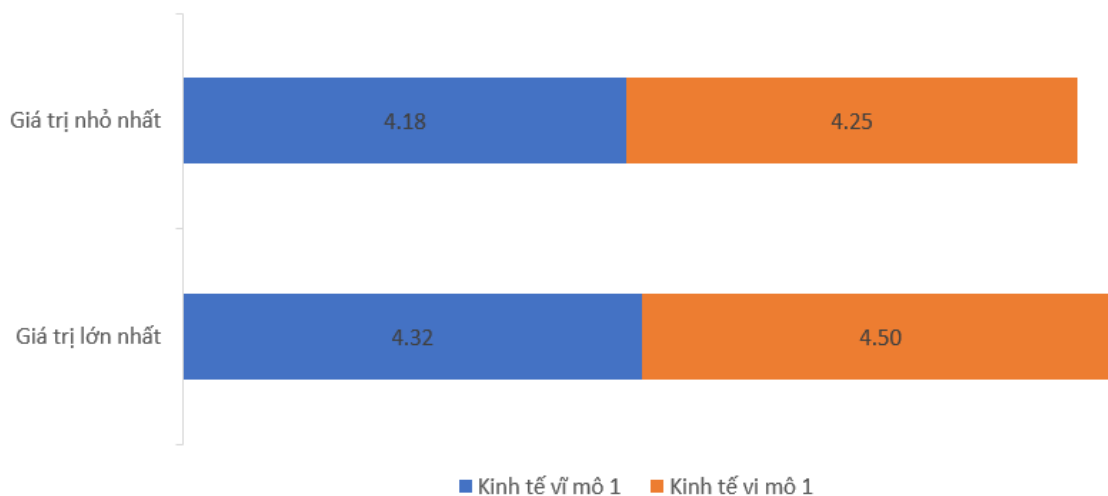
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 4 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 187 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, môn Kinh tế vĩ mô 1 chiếm 45% lượt trả lời, trong khi Kinh tế vi mô 1 chiếm 42%. Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 12%.

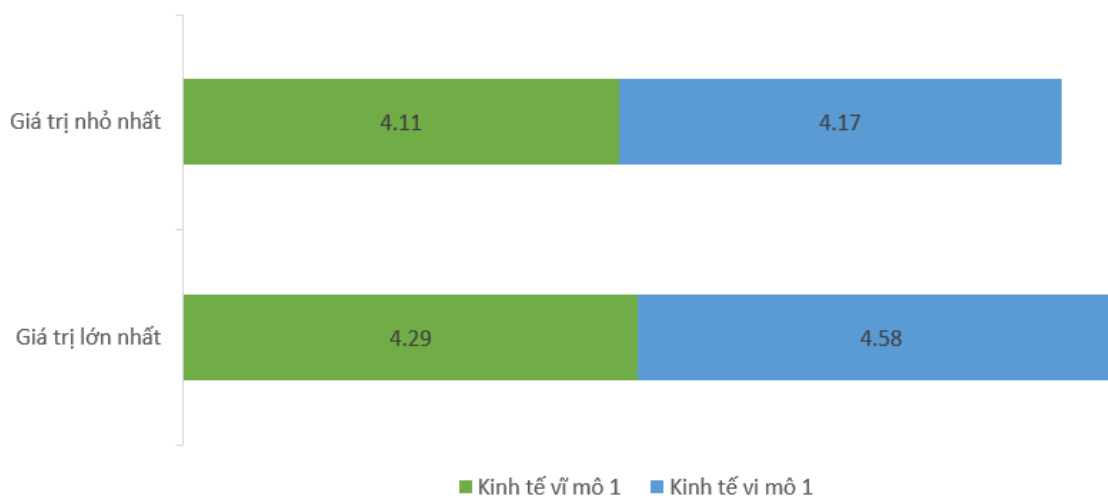


Hình 3.3.1: Tỷ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỷ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.

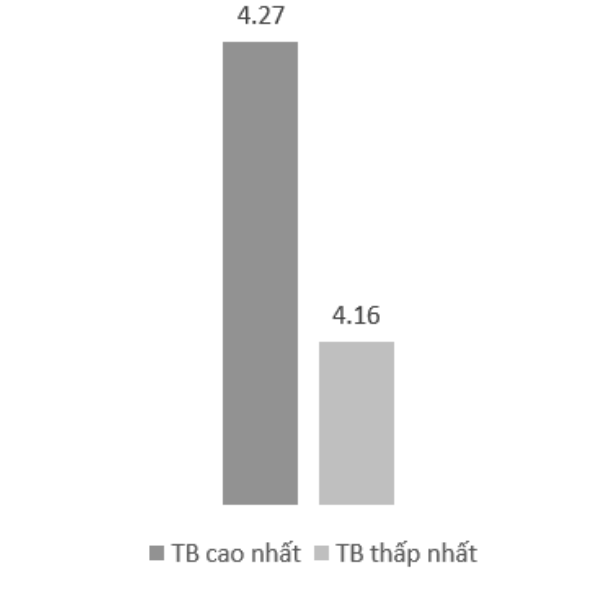
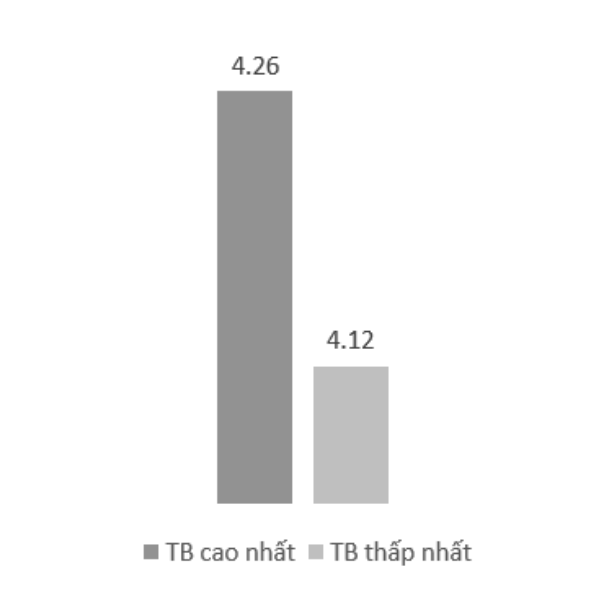


Hình 3.3.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.3.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Kinh tế và Quản lý công, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

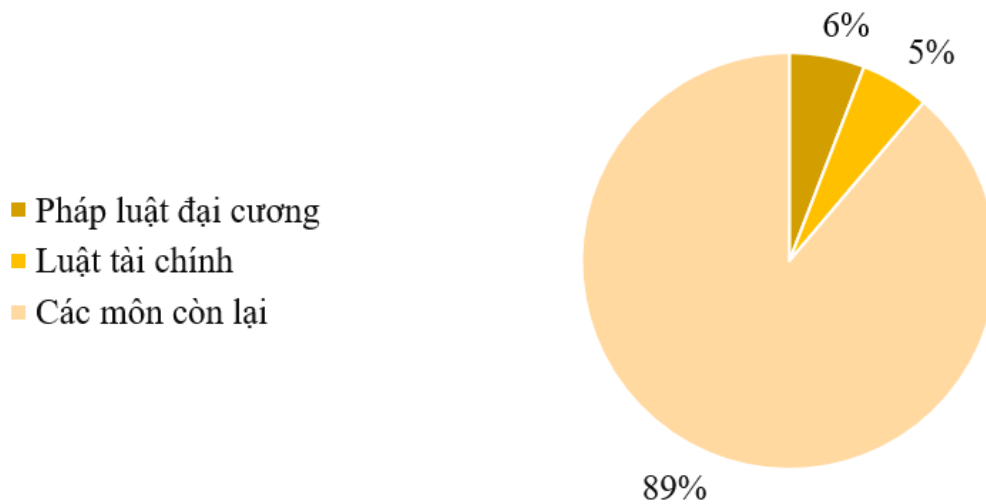
 <p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>	 <p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>
ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN	ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên tích cực trao đổi và giải đáp những thắc mắc của sinh viên trong công việc liên quan đến môn học 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môn học được triển khai đúng theo đề cương đã cung cấp cho tôi
<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hoạt động/yêu cầu của giảng viên giúp tôi phát triển ý thức làm việc nhóm, trách nhiệm trong công việc của bản thân tôi 	<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động học tập (thảo luận, video conference, bài tập, trò chơi) được thiết kế đáp ứng với mục tiêu của môn học - Tôi được cung cấp những hướng dẫn và nguồn thông tin cần thiết để giải quyết các vấn đề trong môn học

Trong tổng số 187 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 90 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.4. KHOA LUẬT

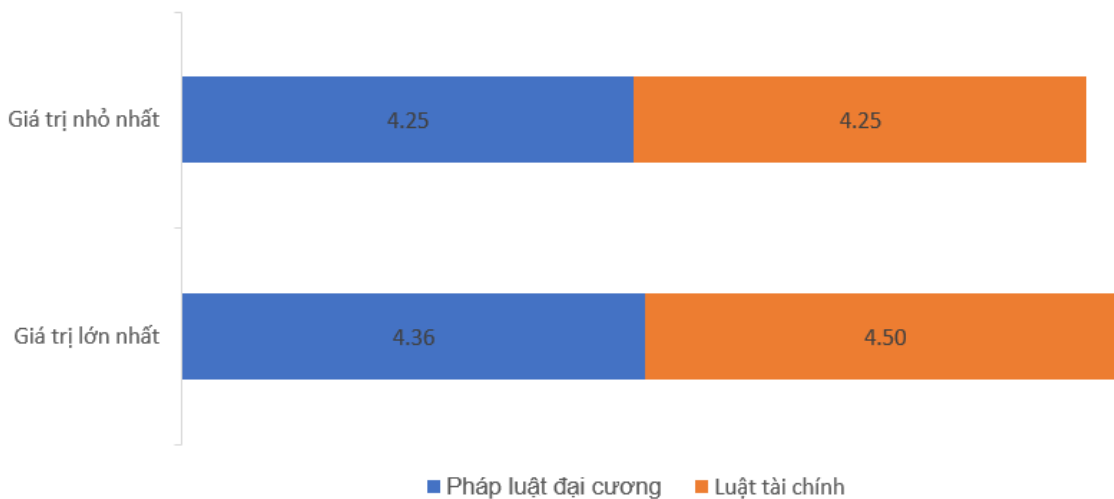
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 47 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 1533 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, các môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất gồm: Pháp luật đại cương (6%), Luật tài chính (5%). Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 89%.

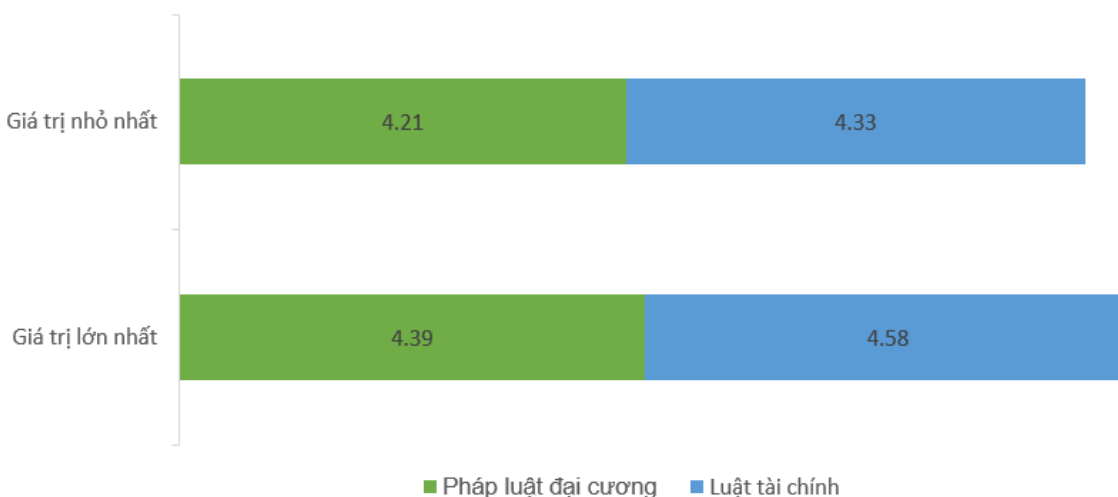


Hình 3.4.1: Tỉ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.

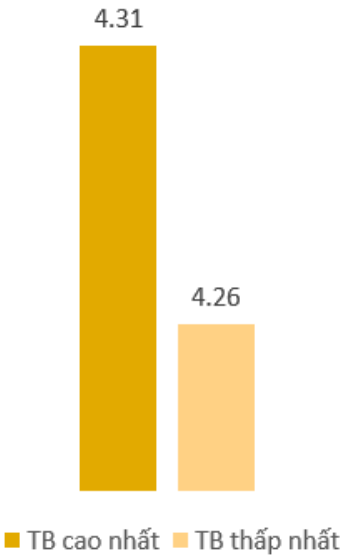
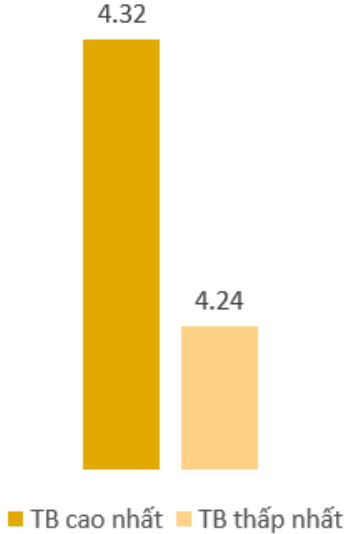


Hình 3.4.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.4.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Luật, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

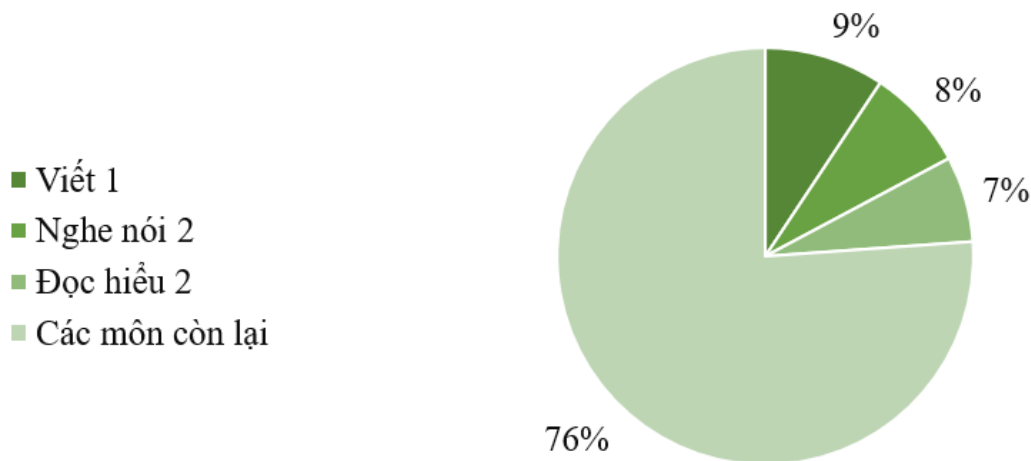
 <p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>	 <p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>
<p>ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN</p>	<p>ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC</p>
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học - Những chủ đề thảo luận giảng viên đưa ra giúp tôi đào sâu hơn kiến thức đã học 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôi dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập
<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên đã cung cấp thông tin phản hồi giúp tôi hiểu được điểm mạnh và điểm yếu của mình 	<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học

Trong tổng số 1533 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 734 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.5. KHOA NGOẠI NGỮ

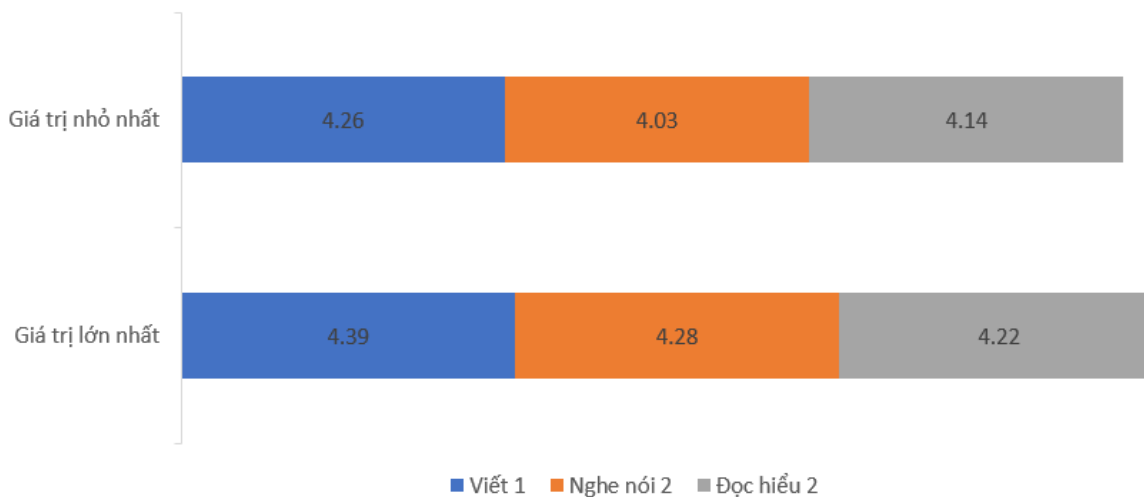
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 42 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 1713 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, các môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất gồm: Viết 1 (9%), Nghe nói 2 (8%), Đọc hiểu 2 (7%). Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 76%.

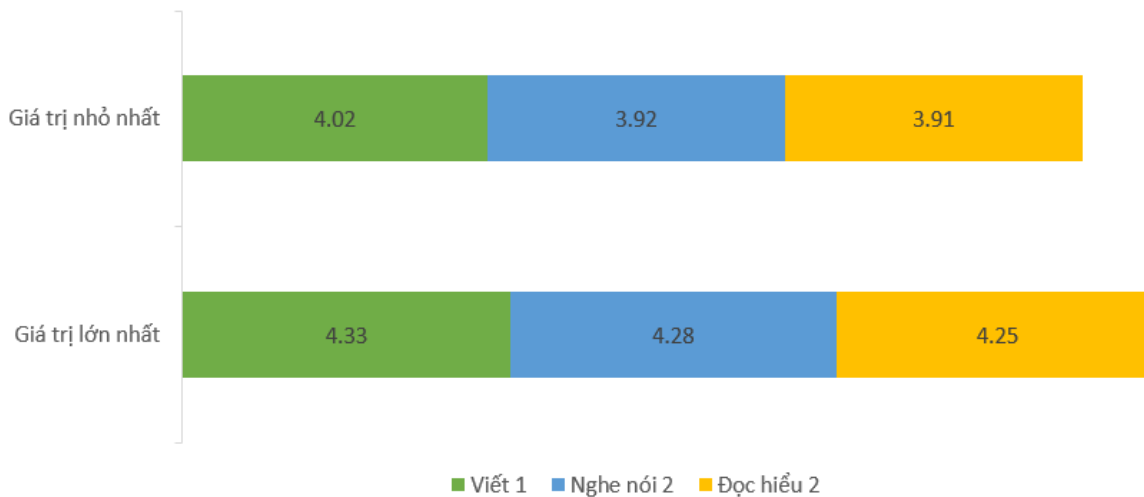


Hình 3.5.1: Tỉ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.



Hình 3.5.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.5.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Ngoại ngữ, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

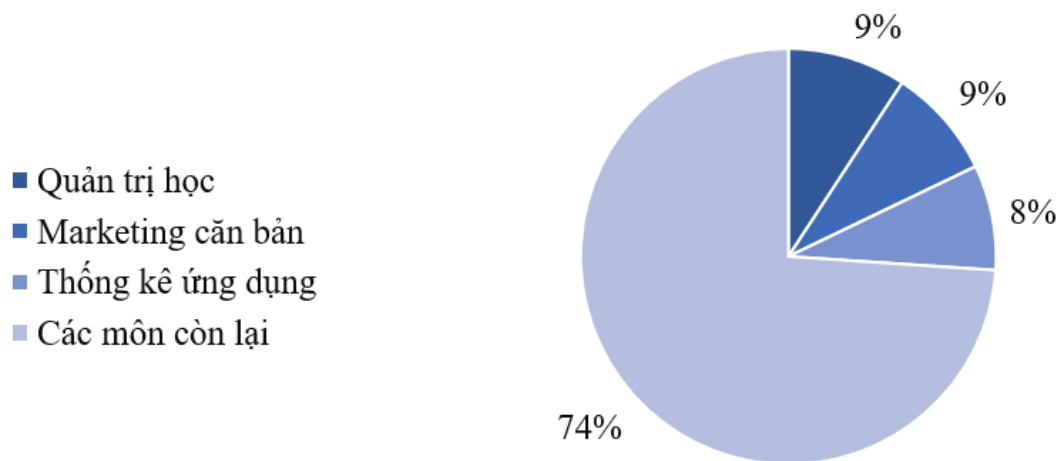
<p>TB cao nhất: 4.32 TB thấp nhất: 4.01</p>	<p>TB cao nhất: 4.27 TB thấp nhất: 4.03</p>
ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN	ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC
Các nội dung có mức trung bình cao nhất: - Giảng viên tôn trọng ý kiến của tôi	Các nội dung có mức trung bình cao nhất: - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học
Các nội dung có mức trung bình thấp nhất: - Thời gian giảng viên phản hồi tôi không quá 48 tiếng	Các nội dung có mức trung bình thấp nhất: - Tôi dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập

Trong tổng số 1713 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 873 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.6. KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

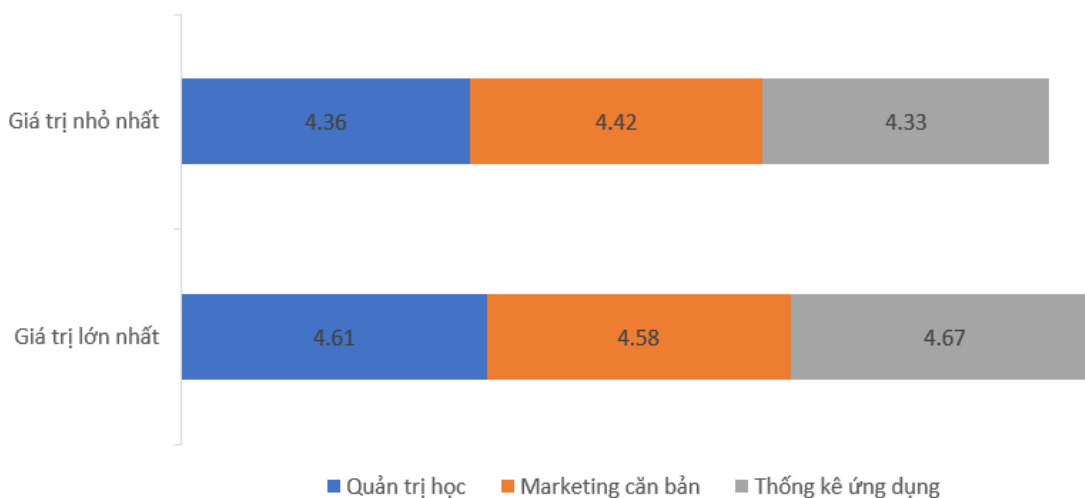
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 45 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 1992 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, các môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất gồm: Quản trị học (9%), Marketing căn bản (9%), Thống kê ứng dụng (8%). Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 74%.

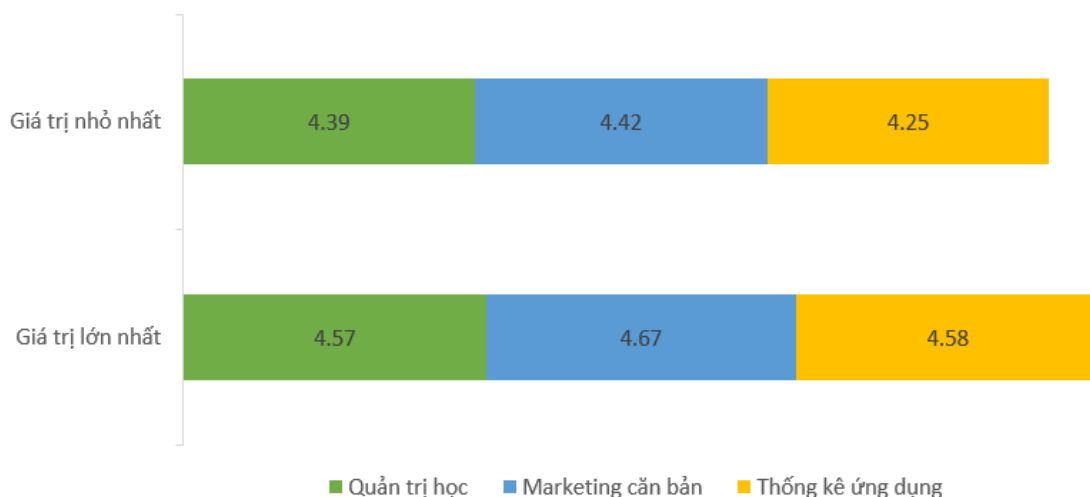


Hình 3.6.1: Tỉ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.



Hình 3.6.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.6.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Quản trị kinh doanh, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN	ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôi dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập
<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p>	<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học

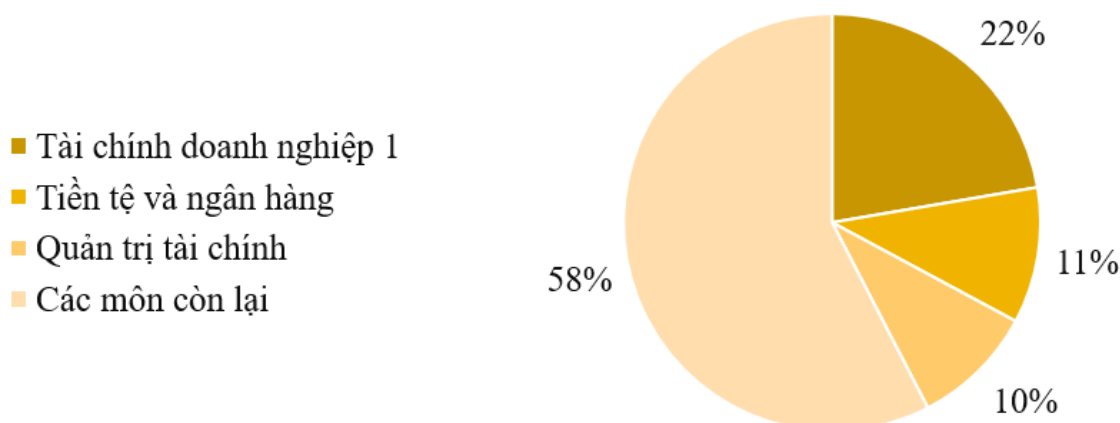
- Giảng viên đã cung cấp thông tin phản hồi giúp tôi hiểu được điểm mạnh và điểm yếu của mình

Trong tổng số 1992 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 639 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.7. KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

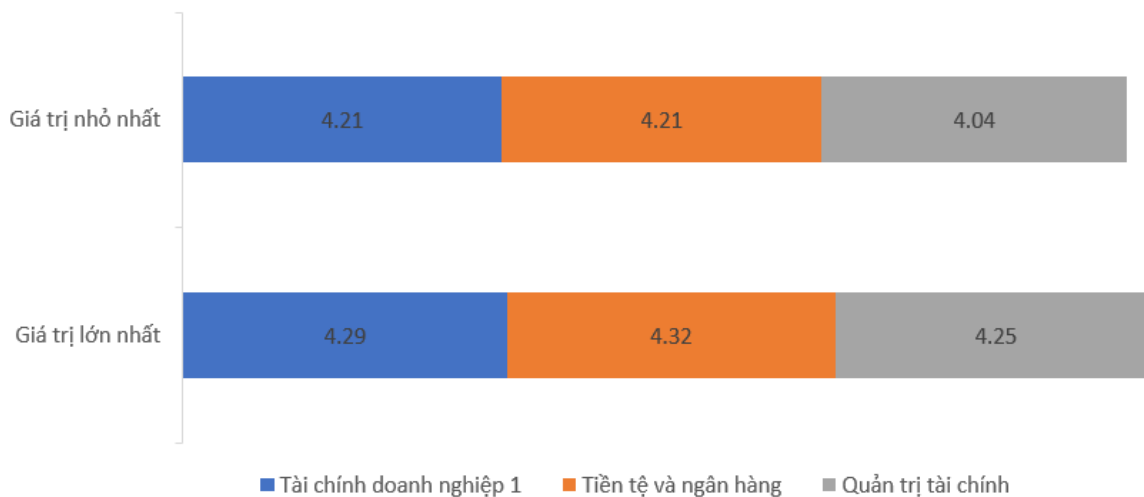
- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 22 môn học
- Số lượng lượt tham gia trả lời: 408 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, các môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất gồm: Tài chính doanh nghiệp 1 (22%), Tiền tệ và ngân hàng (11%), Quản trị tài chính (10%). Tổng tỉ lệ của các môn còn lại là 58%.

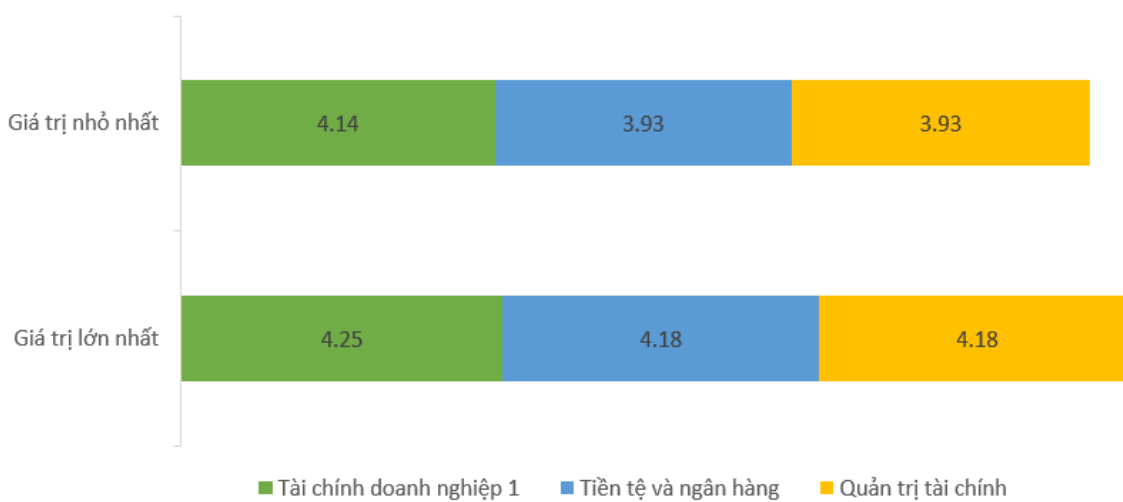


Hình 3.7.1: Tỉ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình lớn nhất và giá trị trung bình nhỏ nhất của môn chiếm tỉ lệ lượt trả lời cao nhất được thể hiện trong biểu đồ.

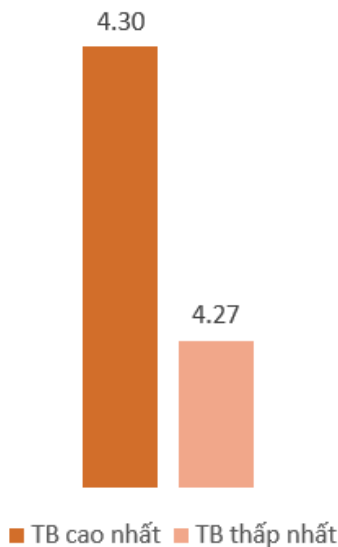
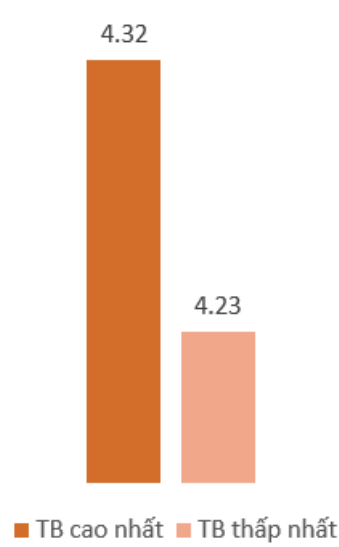


Hình 3.7.2: Đánh giá giảng viên



Hình 3.7.3: Đánh giá môn học

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Tài chính – Ngân hàng, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

 <p>TB cao nhất: 4.30 TB thấp nhất: 4.27</p>	 <p>TB cao nhất: 4.32 TB thấp nhất: 4.23</p>
ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN	ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những nhiệm vụ hay yêu cầu giảng viên đưa ra giúp cho tôi học hỏi thêm các kiến thức bổ ích trong môn học - Giảng viên đánh giá quá trình học tập của tôi khách quan, công bằng - Thời gian giảng viên phản hồi tôi không quá 48 tiếng 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôi dễ dàng xem và theo dõi các mốc thời gian quan trọng của hoạt động học tập
<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên khích lệ tôi thể hiện ý kiến cá nhân - Giảng viên truyền đạt rõ ràng những nội dung quan trọng của môn học - Giảng viên đã cung cấp thông tin phản hồi giúp tôi hiểu được điểm mạnh và điểm yếu của mình 	<p>Các nội dung có mức trung bình thấp nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học

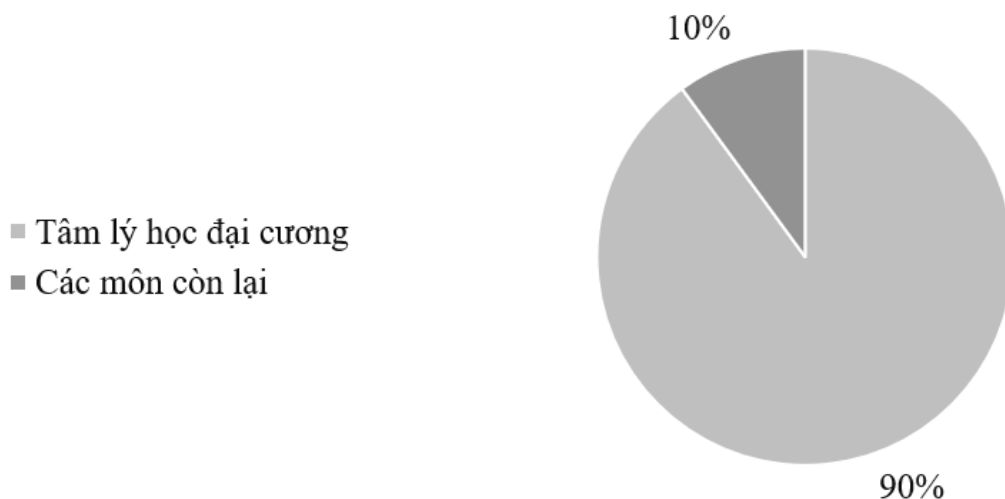
Trong tổng số 408 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 133 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

3.8. KHOA XÃ HỘI HỌC – CÔNG TÁC XÃ HỘI – ĐÔNG NAM Á

- Số lượng môn học được triển khai trong học kỳ: 2 môn học

- Số lượng lượt tham gia trả lời: 139 lượt trả lời

Về tỉ lệ tham gia trả lời, môn Tâm lý học đại cương chiếm 90% lượt trả lời, trong khi Xã hội học đại cương chiếm 10%.



Hình 3.8.1: Tỉ lệ tham gia trả lời

Khi tổng hợp kết quả giá trị trung bình của tất cả lượt trả lời cho các môn học thuộc Khoa Xã hội học – Công tác xã hội – Đông Nam Á, những nội dung có giá trị bình quân cao nhất và thấp nhất trong các thang đo đánh giá giảng viên và đánh giá môn học được thể hiện trong bảng và biểu đồ bên dưới.

<p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>	<p>■ TB cao nhất ■ TB thấp nhất</p>
<p>ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN</p>	<p>ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC</p>
<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những chủ đề thảo luận giảng viên đưa ra giúp tôi đào sâu hơn kiến thức đã học 	<p>Các nội dung có mức trung bình cao nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động học tập (thảo luận, video conference, bài tập, trò chơi)

	được thiết kế đáp ứng với mục tiêu của môn học
Các nội dung có mức trung bình thấp nhất: - Giảng viên đã cung cấp thông tin phản hồi giúp tôi hiểu được điểm mạnh và điểm yếu của mình	Các nội dung có mức trung bình thấp nhất: - Video Conference giúp tôi giải đáp thắc mắc trong quá trình học

Trong tổng số 139 lượt trả lời, sinh viên đã cung cấp 63 ý kiến đóng góp khác (*chi tiết trong Phụ lục đính kèm*).

BAN GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Phan Thị Ngọc Thanh

NGƯỜI THỰC HIỆN BÁO CÁO

(đã ký)

Vương Minh Khoa